

NỖI ÂN HẬN
D Ì I





Copyright © Linh Lan Culture.,Jsc, 2022

NỖI ÂN HẬN DÀI

**Bản quyền tác phẩm © THÂM TÂM và Công ty Cổ phần
VH&TT Linh Lan, 2022**

Trong thời hạn hợp đồng xuất bản độc quyền giữa tác giả cuốn sách và Công ty CP VH&TT Linh Lan, mọi hình thức xuất bản, sao chụp, phân phối dưới dạng in ấn hoặc văn bản điện tử, phát tán trên mạng Internet mà không có sự cho phép của Linh Lan đều bị coi là xâm phạm bản quyền, vi phạm pháp luật và làm tổn hại tới quyền lợi của nhà xuất bản, đơn vị xuất bản, tác giả và dịch giả.

NỖI ÂN HẬN DÀI



Tiểu thuyết



UNHLAN



NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

THÂM TÂM VỚI TIỂU THUYẾT NỖI ÂN HẬN DÀI

.....

Thâm Tâm - nhà thơ đã được bạn đọc nhiều thế hệ quen thuộc. Nhưng còn một Thâm Tâm khác, Thâm Tâm văn xuôi, tác giả của nhiều truyện ngắn, truyện vừa và đặc biệt của cuốn tiểu thuyết *Nỗi ân hận dài* thì vẫn còn là một ẩn số. Cách đây gần nửa thế kỷ khi Viện Văn học thực hiện bộ *Từ điển Tác phẩm văn xuôi Việt Nam (Từ cuối thế kỷ XIX đến 1945)*, chúng tôi có nhiệm vụ khảo sát, tìm hiểu các tác phẩm văn xuôi ra đời trong thời gian này. Khi tìm thấy và đọc cuốn tiểu thuyết *Nỗi ân hận dài* của tác giả Nguyễn Tuấn Trình, chúng tôi đã nghĩ đây là tác phẩm của nhà thơ Thâm Tâm. Vì nhân vật chính trong đó mang nhiều chi tiết, sự việc giống như cuộc đời thực của nhà thơ, nhưng vẫn có điều băn khoăn chưa dám khẳng định chắc chắn. Khi hỏi nhà văn Tô Hoài, ông cho biết trước Cách mạng Tháng Tám, Thâm Tâm có in một cuốn

tiểu thuyết. Tuy vậy chúng tôi chỉ chắc chắn khi đọc được dòng quảng cáo in ở bìa 4 một cuốn sách khác: *Mời đọc giả đón đọc cuốn tiểu thuyết đầu tay “Nỗi ân hận dài” của Thâm Tâm*. Lúc đó, chúng tôi mới hoàn toàn yên tâm. *Nỗi ân hận dài* là cuốn tiểu thuyết của nhà thơ Thâm Tâm, tên thật là Nguyễn Tuấn Trình. Tác phẩm được ra đời trong thời gian ông sống cùng gia đình ở Hà Nội, kiếm sống bằng nghề vẽ tranh và bắt đầu làm thơ, viết văn.

Nội dung cuốn tiểu thuyết có thể tóm tắt như sau: Họa sĩ Lê sống những ngày dài trong nỗi cô đơn buồn bã. Để lấp bớt sự trống vắng, chàng lao vào ăn chơi bừa bãi, không thiếu một thứ gì: rượu, cô đầu, nhảy đầm, thuốc phiện. Tất cả những cái đó làm tiêu mòn sức lực và gây ra cảnh nợ nần chồng chất. Lê chỉ là một chàng họa sĩ nghèo, sống bằng cây bút vẽ.

Một cô gái xuất hiện đã làm thay đổi hoàn toàn cuộc đời Lê. Sau này nhớ lại, Lê vẫn coi đó là “một buổi chiều đẹp để làm bằng sự nhân hậu tốt đẹp nhất của loài người”. Người đó là Hoàng. Cô đến nhà Lê qua sự rủ rê tình cờ của một người quen. Hoàng không đẹp nhưng có duyên một cách kín đáo. Cô có đôi mắt buồn thăm thẳm. Con người Hoàng toát lên vẻ giữ gìn và lặng lẽ. Mới thoạt nhìn, người ta đã có thể nhận thấy cô mang trong lòng nhiều nỗi đau khổ. Qua câu chuyện, Lê mới biết rằng cô đã gặp anh trong một lần đi vẽ tranh ở Thái Nguyên. Hoàng rất yêu hội họa. Khi xem tranh, cô đưa ra những lời bình phẩm khá sắc sảo. Hơn một tuần sau lần gặp gỡ

đó, Lê nhận được thư của Hoàng gửi từ Thái Nguyên. Trong thư cô nhờ anh vẽ lại bức chân dung người mẹ đã mất của cô. Lê đọc thư, vài ngày sau thì quên mất.

Lê bị một trận ốm nặng. Anh chìm đắm trong cảm giác yếu đau, tuyệt vọng. Giữa lúc đó, Hoàng đến, an ủi, chuyện trò, chăm sóc và tạo cho Lê nguồn sinh lực mới. Khi chiều muộn, cô mới ra về. Đêm hôm ấy, giấc ngủ của Lê không có những cơn ác mộng. Chiều hôm sau, thấy người đã đỡ hơn, Lê ngồi dậy vẽ chân dung mẹ Hoàng. Hoàng đến thăm và không cho Lê vẽ vì sợ anh vẫn còn đang mệt. Cô tỏ ra hiểu biết kỹ về cuộc đời Lê. Cô khuyên anh sống lành mạnh, trong sạch và có ích cho đời, nên tránh xa những cám dỗ có hại. Hoàng cũng kể cho Lê nghe về cuộc đời của mình. Mẹ cô mất sớm, để lại một đàn em nhỏ dại. Cha cô chơi bời, nghiện ngập, mê một cô đầu rồi lấy làm vợ kế. Bà này lại cò bạc, đối xử tệ bạc với con chồng. Hoàng chịu khổ trăm bề. Cô gặp một người và yêu tha thiết, nhưng đã bị lừa dối. Hoàng cảm hèn, uất ức, mất lòng tin vào con người. Nhân dịp bố chuyển lên Thái Nguyên, Hoàng cùng gia đình cũng chuyển lên đó. Có một vài đám dạm hỏi nhưng Hoàng đều từ chối. Hoàng đã bị lao xương, cổ mọc đầy tràng nhạc, phải quàng khăn để che giấu mọi người.

Tình yêu nảy nở giữa hai người. Cuộc đời họ từ đó thêm ý nghĩa. Khi ở xa, Hoàng viết thư cho Lê đều đặn. Mỗi dịp về Hà Nội, cô lại quần quýt bên anh. Nhưng sức khỏe của Hoàng ngày càng giảm sút. Lê thương yêu

Hoàng và thấy mình phải có trách nhiệm hơn. Anh về quê, kể chuyện với mẹ và xin được lấy Hoàng làm vợ. Mẹ Lê là một người nhân hậu, thương con, nhưng vốn là một nhà nho thanh bạch lại góa chồng từ sớm, nên không muốn con trai vướng vào gánh nặng gia đình quá vất vả. Lê đau khổ trở về Hà Nội. Một thời gian bật tin Hoàng, Lê nhớ nhung tê tái, lòng như lửa đốt. Hàng xóm nhà Lê có một cô gái nhảy rất có cảm tình với anh. Thấy Lê buồn, cô rủ anh đi chơi cho khuây khỏa. Nhưng Lê không sao quên được nỗi nhớ Hoàng. Giữa lúc đó, chị họ của Hoàng tìm đến, đưa cho Lê cuốn nhật ký của Hoàng. Lê biết được bệnh tình của cô đã trở nặng, thầy thuốc cũng bó tay. Dì ghê ngày càng tệ bạc. Chán cảnh nhà, bố Hoàng bỏ đi biệt tăm. Hoàng rất thương nhớ Lê và lúc nào cũng mong anh hạnh phúc. Hoàng rất cô đơn. Bên cạnh cô giờ đây chỉ còn bà vú già và những người bạn hàng xóm tốt bụng thường sang giúp đỡ. Lê cùng một người bạn tìm đến thăm Hoàng, nhưng cô đã mất trước đó ít lâu. Anh chỉ còn gặp ngôi mộ của Hoàng phủ đầy hương khói. Một nỗi ân hận to lớn day dứt Lê suốt đời. Cuốn sách như một lời nhắn gửi đau xót và chân thành.

Có thể coi đây là tác phẩm tự truyện, với nhiều sự việc, tình tiết gắn với con người tác giả. Cuốn tiểu thuyết được Nhà xuất bản Á Châu ấn hành tại Hà Nội năm 1942, có độ dày 175 trang. Tới nay, cuốn sách đã được in lại để chúng ta hiểu biết một cách đầy đủ hơn về nhà thơ Thâm Tâm.

PGS.TS. Lưu Khánh Thơ

I

CÂU CHUYỆN CỦA MỘT HỌA SĨ

Mùa xuân năm ấy, tôi đang sống một đời buồn lạnh, tấm lòng như một dòng suối lặng trôi trong cõi hoang vu không soi bóng một bông hoa, một cánh chim én, chim hồng nào cả.

Thời thường, muốn cho hết những ngày bình tĩnh đến rồi rã ấy, tôi vui hèn cho đắm vào trong những cuộc hành lạc mê toi. Sự ăn chơi bừa bãi đó vừa khiến tôi tiêu mòn dần sức sung mãn của thân thể, vừa đưa đến những công nợ, bởi vì nào tiền của tôi có dư dật gì?

Khốn nhưng bây giờ tôi tuyệt nhiên không còn một cái gì có thể an ủi được tấm lòng tro tàn của tôi. Tất cả những hoa tươi đều rụng cánh từ chiều hôm trước.

Tôi cũng hiểu rõ sự nguy ngập sắp sửa của chính cuộc đời mình. Nhưng tai hại, tôi đã như một kẻ lữ đấm chìm trong cơn sóng lớn của một trận phong ba, tuy biết rằng sắp chết đấy, mà vùng vẫy ngoi ngóp tới mức nào cũng khó nhô lên vào hản được bờ.

Tình trạng ấy khiến tôi chỉ thỉnh thoảng thờ dài. Tôi cũng không còn thấy ai để mà cầu cứu. Chung quanh tôi là một sa mạc. Nào ai nhận rõ sự nguy ngập bấy giờ, nào ai hiện ra trước mắt cho tôi kêu gọi, nào ai hăng hái nhảy xuống sóng nước để cứu vớt tôi lên? Chẳng có ai cả.

Tôi đành cứ ngụp dần, chứ tự mình thì đã lỡ sa chân xuống vực mất rồi, sức yếu đi, mà sóng đánh lớn lắm.

Bỗng dưng, một buổi chiều, giời đất trong lòng tôi như vừa tan hết một cơn mây mù ám đặc. Một người đàn bà vừa đến trong đời tôi. Ấy là một buổi chiều đẹp đẽ, làm bằng sự nhân hậu tốt đẹp nhất của loài người.

Tại sao?

Tôi cũng không còn nhớ, và không hiểu rõ người đàn bà kia đến với tôi như thế nào. Sự gặp gỡ mới lạ lùng sao! Trước đây, chúng tôi chưa hề quen nhau. Người ta lại là khách tỉnh xa, về chơi Hà Nội, và tỉnh cờ mà biết tôi do một người bạn nhân tiện rủ vào thăm.

Sự tiếp đãi theo thường lệ.

Tôi được biết tên người đó là Hoàng.

Hoàng không đẹp. Nàng chỉ có cái duyên kín đáo mà người ngoài có thể nhận thấy ngay từ phút đầu. Giọng nàng yếu ớt, mắt nàng buồn và miệng cười rất hiếm. Người ta có thể bảo nàng là hạng người gìn giữ quá, yên lặng quá ở cái đời phô trương và âm ỉ này.

Nhưng tôi thì tôi nhận thấy ngay rằng Hoàng là người con gái đã có ít nhiều đau khổ ở lòng mình.

Câu chuyện giữa chúng tôi chiều hôm ấy chỉ quanh quẩn ở trong vòng giao thiệp và thù tạc. Tôi thú thật rằng tôi không hề có một chút hồi hộp gì ở trước người thiếu nữ mình gặp gỡ đột nhiên ấy. Phải chăng nhan sắc Hoàng không nguy nga, rực rỡ, phục sức Hoàng không lộng lẫy những màu sắc tân kỳ, và ngôn ngữ Hoàng thiếu hẳn sức say mê quyến rũ của những cô gái lịch sự ở kinh thành?

Nhưng Hoàng không khiến cho người ta dễ dàng yêu đương, chính bởi Hoàng đã chiếm được lòng kính mến. Nàng mới ngoài hai mươi tuổi, mà nàng có dáng một thiếu phụ đã bận tâm đến gia đình.

Hoàng tiếp chuyện xã giao một lát, rồi đột nhiên hỏi tôi:

- Tôi có được gặp ông một lần đã lâu nhưng chắc ông không thể nào còn nhớ được.

Tôi ngạc nhiên:

- Xin lỗi cô, tôi không thể nào nhớ ra.

Hoàng cười:

- Vâng, nhưng tôi thì tôi chưa quên.

Tôi lại gặng hỏi:

- Vậy thế lần ấy tôi được gặp cô ở đâu, xin cô nhắc cho.

Hoàng nghiêm trang nói:

- Ở một cảnh đẹp vùng Thái Nguyên.

Tôi mừng rỡ vì đã tìm thấy lò mò một ngày cũ:

- À, vâng. Có một dạo tôi lên vẽ mấy bức tranh ở trên Thái, và tôi đi cùng với một người bạn.

Hoàng ngắt lời:

- Bức tranh của ông đây một thứ nắng chiều rất vắng vẻ. Tôi nhớ thế. Còn ông, chắc ông vẫn chưa nhớ ra tôi là ai.

Tôi cười mà đáp:

- Thưa cô, tôi đã tìm thấy rồi. Ngày cuối cùng tôi vẽ nốt bức tranh kia, có một người thiếu nữ đi qua đó, dừng lại xem bức tranh nhưng tuyệt nhiên không nói qua một câu gì. Vậy ra người áo hồ thủy chiều hôm đó chính là cô?

Hoàng bỗng có vẻ ngượng ngập, khẽ nói:

- Thưa vâng. Vì có xem qua bức tranh ấy, tôi mới biết tên ông. Hôm nay, nhân tiện bạn tôi rủ vào thăm ông, tôi không thoái thác, chỉ là có ý muốn được quen biết ông về sau. Tôi cũng thích vẽ.

Tôi nhìn người bạn mới ấy mà hỏi:

- Sao cô không theo học...

Hoàng lại vội ngắt lời:

- Tôi bây giờ không thể làm một việc gì khác ngoài sự trông nom gia đình. Tôi bận nhiều lắm. Nhưng nhiều khi cũng nhàn và cũng buồn.

Tôi nhìn thấy cặp mắt Hoàng âm thầm hơn. Tôi dò ý mà nói:

- Ở tỉnh nhỏ, cuộc đời bình lặng quá.

Hoàng khẽ mỉm miệng:

- Như một ao tù. May lắm mới có một vật gì nặng ném xuống cho nổi sóng lên. Cho nên ngoài sự đọc sách, tôi thường hay vẽ nghịch ngợm những cái gì mình thích, nó cũng vui vui.

Tôi cho Hoàng xem qua mấy bức tranh. Nàng bình phẩm ra vẻ có khiếu thẩm mỹ lắm.

Sau buổi gặp mặt ấy, đời tôi lại vẫn như đời ở một tỉnh nhỏ, cõi lòng vắng lặng như một ao tù chưa hề có một vật gì nặng ném xuống cho nổi được sóng lên.

Nhưng hơn một tuần lễ qua, một buổi sáng, tôi nhận được bức thư mà chữ đề ngoài phong bì thật là nét chữ tôi chưa quen biết. Duy đến lúc xem ở đầu nhà trạm, thì tôi đoán ra ngay là thư của người thiếu nữ trên Thái Nguyên gửi về. Tôi bóc thư xem. Trong thư, ngoài việc thăm hỏi thường lệ, Hoàng muốn nhờ tôi vẽ hộ bức chân dung người mẹ đã quá cố của nàng.

Tôi hơi phân vân.

Nhưng rồi tôi cũng phải trả lời bức thư ấy. Không từ chối hẳn, tôi cũng không nhận lời giúp nàng một cách đậm đà.

Bẵng đi ít lâu, tôi đã có thể quên đi người bạn chẳng có gì nhớ nhung kia.

Tôi vẫn sống theo cuộc đời tôi. Lại những ngày đăm mình trong hơi men và khói thuốc. Cơ thể trác táng dần theo vói tâm thần mỗi ngày một bạc nhược hơn.

Rồi tôi ốm.

Tôi sắp rơi xuống vực. Tôi bị nha phiến hành hạ bắt ngã xuống con đường đen tối. Ấy là những phút rùng mình, sợ hãi, khắc khoải, mắt nom thấy cả một đời tuổi

trẻ rơi vỡ xuống, mà tâm trí hoảng hốt, hai cánh tay run rẩy, yếu đau, không thể nào chống đỡ nổi.

Đời người lại có những sự may rủi bất ngờ không thể nào đoán trước.

Cho nên, đang khi tôi quẫy cựa với ma quỷ của một con phong ba trong trụ lạc, thì Hoàng ở đâu vụt đến.

Hoàng không đến như một ánh nắng rực rỡ của buổi mai.

Hoàng đến như một ánh trăng lạnh và mờ, nhưng một ánh trăng màu nhiệm soi đúng lên mắt tôi, làm cho tôi đột nhiên thức tỉnh.

Tôi đã nở một nụ cười.

Ấy là một buổi chiều xuân đang lác đác tàn. Hoa thắm không còn nữa. Hoàng không đi với người bạn quen tới. Hoàng đến có một mình.

Thoạt bước vào, nàng đã ngạc nhiên hỏi tôi:

- Ông không được khỏe?

Tôi không muốn cho Hoàng biết rõ tôi, tôi cần giấu một sự thật.

- Thưa không, tôi mệt xoàng.

Nhưng Hoàng tinh ý lắm, nàng bảo:

- Trông ông không có khởi sắc. Đúng là ông vừa yếu nặng xong.